

Số: 28 /XNKDM

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở GD&ĐT Hà Nội;

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Sản Xuất Xuất Nhập Khẩu Dệt may
 - Địa chỉ : 20 đường Lĩnh Nam – Phường Mai Động – Quận Hoàng Mai – Thành phố Hà Nội
 - Điện thoại: 024.36335517 Fax: 024.38624620
 - Website: <http://www.vinateximex.vn>
 - Người chịu trách nhiệm công bố thông tin : Bùi Trung Dũng
- Nội dung công bố thông tin :

Công ty cổ phần sản xuất xuất nhập khẩu Dệt may xin công bố thông tin về báo cáo thường niên năm 2021, thông tin này cũng được công bố trên trang điện tử của Công ty tại địa chỉ <http://www.vinateximex.vn> mục Cổ đông.

Công ty chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc công bố thông tin.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Công ty CP SX – XNK Dệt may
TỔNG GIÁM ĐỐC



Bùi Trung Dũng

Số: 27/SX - XNK

Hà nội, ngày 05 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP SX-XNK DỆT MAY
NĂM 2021**

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Dệt May
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Số 0102405830 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/10/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 26/10/2020.
- Vốn điều lệ: 42.797.630.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 42.797.630.000 đồng
- Địa chỉ: 20 đường Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: (024) 3633 5586
- Số fax: (024) 3862 4620
- Website: www.vinateximex.vn
- Mã cổ phiếu: VTI

2. Quá trình hình thành và phát triển

Tiền thân là 02 Công ty XNK Dệt May và Công ty Dịch vụ Thương mại số 1 là các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty Dệt May Việt Nam (nay là Tập đoàn Dệt May Việt Nam) và cùng hoạt động tập trung trong thương mại hàng dệt may. Ngày 21/02/2006, Tổng Công ty Dệt May Việt Nam đã quyết định số 87/QĐ-HĐQT hợp nhất Công ty XNK Dệt May và Công ty Dịch vụ Thương mại số 1 thành Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt May.

Tiếp tục thực hiện lộ trình tái cơ cấu, chuyển đổi doanh nghiệp, ngày 01/10/2007 Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt May đã chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần theo Quyết định số 2414/QĐ-BCN ngày 12/07/2007 của Bộ Công Nghiệp. Công ty Cổ phần Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt May hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103020072

do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 17/10/2007 với vốn điều lệ là 35 tỷ đồng.

Ngày 05/11/2010, Sở giao dịch Chứng khoán Hà nội đã có Quyết định số 812/QĐ-SGDHN về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty CP SX-XNK Dệt May; Cổ phiếu của Công ty được giao dịch trên thị trường UPCOM của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

3. Ngành nghề kinh doanh:

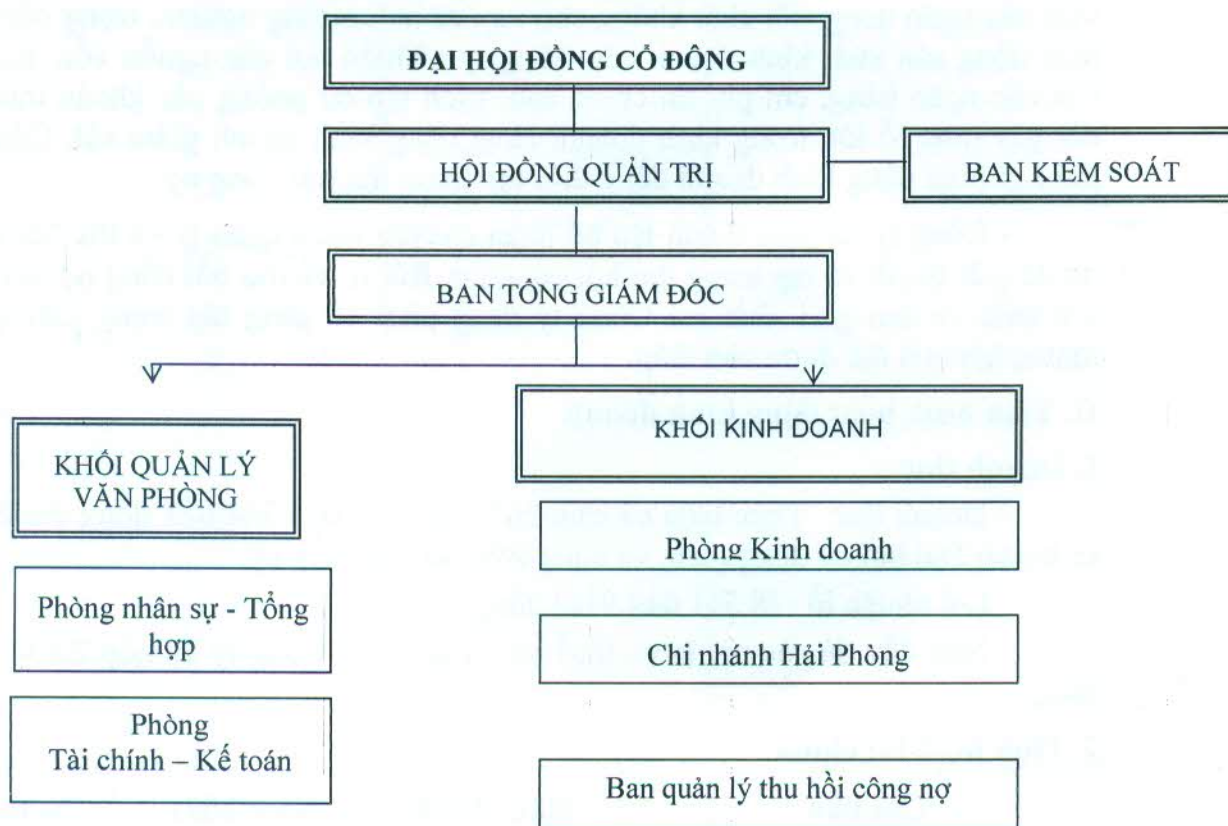
- Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu: nguyên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ liệu, hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm), thuộc nhuộm, bông, xơ, tơ, sợi các loại, vải, hàng may mặc, dệt kim, khăn bông, len, thảm, dây tơ, tơ tằm và các sản phẩm của ngành dệt may;
- Kinh doanh, xuất nhập khẩu: hàng công nghệ thực phẩm, nông, lâm, hải sản (trừ loại lâm sản Nhà nước cấm), thủ công mỹ nghệ; Ô tô, xe máy, phương tiện vận tải; các mặt hàng công nghiệp tiêu dùng khác; sắt, thép, gỗ, máy móc thiết bị, vật tư, nguyên liệu cho sản xuất kinh doanh; Trang thiết bị văn phòng; thiết bị tạo mẫu thời trang; vật liệu điện, điện tử, cao su, đồ nhựa; trang thiết bị bảo hộ lao động;
- Kinh doanh: văn phòng phẩm, nước uống dinh dưỡng và mỹ phẩm các loại; phụ tùng, máy móc, thiết bị phục vụ công nghiệp; dụng cụ quang học, hệ thống kiểm tra đo lường; phế liệu và thành phẩm sắt, thép và kim loại màu;
- Sản xuất, kinh doanh, sửa chữa, lắp đặt các sản phẩm cơ khí và máy móc thiết bị công nghiệp; thi công, lắp đặt hệ thống điện dân dụng, công nghiệp, hệ thống điện lạnh, hệ thống cầu, thang nâng hạ, thang máy; tư vấn, thiết kế quy trình công nghệ cho ngành dệt may, da giày (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);
- Kiểm nghiệm chất lượng bông xơ phục vụ sản xuất kinh doanh và nghiên cứu khoa học;
- Kinh doanh kho vận, kho ngoại quan; ủy thác mua bán xăng dầu;
- Dịch vụ du lịch, khách sạn, nhà hàng, cho thuê văn phòng, vận tải, du lịch lữ hành trong nước và quốc tế (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);
- Kinh doanh bất động sản, trung tâm thương mại; dịch vụ cho thuê nhà ở, kiốt, cho thuê kho, bãi đậu xe; dịch vụ giữ xe;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu: Máy móc, thiết bị ngành y tế; xi măng; máy móc, thiết bị và nguyên liệu phục vụ ngành nhựa;
- Kinh doanh phân bón, vật tư, máy móc, thiết bị ngành nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật);
- Kinh doanh vật tư, máy móc, thiết bị sản xuất chế biến thủy hải sản;
- Kinh doanh chế phẩm thủy hải sản;
- Kinh doanh xăng dầu;

- Kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Dịch vụ làm thủ tục hải quan;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với qui định của pháp luật.
- Trong đó có các mặt hàng kinh doanh chủ yếu đạt doanh thu cao như: bông nhập khẩu và mua trong nước, xơ, sợi các loại...

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

4.1. Mô hình quản trị công ty: Theo mô hình công ty cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



5. Định hướng phát triển:

Công ty là doanh nghiệp thương mại hoạt động trong lĩnh vực thương mại Dệt may và một lĩnh vực kinh doanh khác theo ngành nghề kinh doanh của Công ty.

6. Các rủi ro:

- Là Công ty thương mại không có cơ sở sản xuất ổn định, nên rất khó khăn trong việc phát triển ổn định và chịu rủi ro rất lớn của thị trường. Các loại

rủi ro mà công ty phải đối mặt do việc sử dụng các công cụ tài chính của mình bao gồm:

- + Rủi ro tài chính.
- + Rủi ro thanh khoản.
- + Rủi ro thị trường.

- Rủi ro về tài chính hiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động của công ty nếu một khách hàng hoặc bên đối tác của công cụ tài chính không đáp ứng được các nghĩa vụ theo hợp đồng và phát sinh chủ yếu từ các khoản phải thu khách hàng và tiền và các khoản tương đương tiền. Các năm trước do ảnh hưởng của nền kinh tế nên nhiều khách hàng của Công ty gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh dẫn đến việc chưa thể thanh toán cho Công ty các khoản nợ đến hạn. Tình trạng công nợ phải thu quá hạn của Công ty cao chưa thu hồi được, cộng với việc các ngân hàng siết chặt không cho vay đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty : Thiếu hụt các nguồn vốn, nợ quá hạn các ngân hàng, chi phí tài chính cao, trích lập dự phòng các khoản thu khó đòi gây thua lỗ lớn trong kinh doanh. Hoạt động kinh doanh giảm sút, Công ty thu hẹp hoạt động kinh doanh đồng thời tập trung thu hồi công nợ.

- Công ty đã phải thành lập bộ phận chuyên trách quản lý và thu hồi công nợ để giải quyết và tập trung thu hồi công nợ. Rủi ro về thu hồi công nợ là rủi ro lớn nhất và nan giải nhất mà Công ty đang phải cố gắng tập trung giải quyết nhưng kết quả đạt được còn thấp.

II. Tình hình hoạt động kinh doanh

1. Doanh thu:

- Doanh thu: Thực hiện cả năm 2021 đạt : 26.093.344.021 đồng đạt 260% kế hoạch Đại hội cổ đông giao, và bằng 98% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận lỗ : (8.561.644.918) đồng.
- Nộp đầy đủ các nghĩa vụ thuế với Nhà nước. Công ty đã nộp 2.430 triệu đồng.

2. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm/ %
Tổng giá trị tài sản	12.741.494.252	12.807.805.290	100,5
Doanh thu thuần	26.623.219.850	26.093.344.021	98
Lợi nhuận từ hoạt động KD	(991.087.361)	(8.558.475.437)	(863)
Lợi nhuận khác	1.032.019.181	(3.169.481)	
Lợi nhuận trước thuế	18.941.050	(8.561.644.918)	
Lợi nhuận sau thuế	18.941.050	(8.561.644.918)	
Tỷ lệ chia cổ tức			

3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Năm tài chính của Cty bắt đầu từ ngày 01/01/2021 kết thúc ngày 31/12/2021:

Triệu đồng

Tài sản	31/12/2020	31/12/2021
A	1	2
I. Tổng tài sản	12.741	12.807
1. Tài sản ngắn hạn	8.537	8.847
- Tiền và các khoản tương đương tiền.	3.039	4.101
- Các khoản phải thu ngắn hạn	244.289	243.241
- Dự phòng phải thu ngắn hạn	(239.987)	(239.607)
- Hàng tồn kho	53	53
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(53)	(53)
- Tài sản ngắn hạn khác	235	234
2. Tài sản dài hạn	4.204	3.959
- Các khoản phải thu dài hạn		
- Tài sản cố định	2.004	1.758
- Các khoản ĐTTC dài hạn	2.200	2.200
- Tài sản dài hạn khác		
II. Tổng nguồn vốn	12.741	12.807
1. Nợ phải trả	275.445	284.096
- Nợ ngắn hạn	272.445	277.573
- Nợ dài hạn	3.023	6.523
2. Vốn chủ sở hữu	(262.726)	(271.288)
- Vốn chủ sở hữu	(262.726)	(271.288)
Trong đó:- Vốn đầu tư của CSH	42.797	42.797
- Thặng dư vốn cổ phần	779	779
- Quỹ đầu tư phát triển	1.149	1.149
- LN sau thuế chưa PP	(307.454)	(316.015)

QUẾ
NG
Đ PH
AN X
NH
ỆT
G MI

4. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

- Công ty CP May 20: Công ty mua 20.000 cổ phần trị giá 200,2 triệu đồng.

- Công ty CP Đáp Cầu – Yên Phong: Công ty đã góp vốn 2 tỷ đồng với mệnh giá mua là 10.000 đồng/cp. Là Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực may mặc, hàng năm luôn mang lại hiệu quả cho các cổ đông. Năm 2021 dự kiến chia cổ tức 50%.

- Công ty CP Coffee Indochine : Công ty góp vốn 412.560.000 đồng, hiện nay không còn hoạt động. Công ty đã trích lập dự phòng 100% giá trị vốn góp.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

+/ Vốn điều lệ: Tổng số 42.797.630.000 đồng , bao gồm:

- Vốn góp của Tập đoàn Dệt may Việt Nam : 9.247.991.000 đồng chiếm 68,34%

- Vốn góp của CBCNV, các nhà đầu tư khác: 13.549.639.000 đồng chiếm 31,66%

- Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành : 10.000 đ/CP

+/ Thặng dư vốn cổ phần : 779.763.000 đ.

+/ Quỹ đầu tư phát triển : 1.149.867.833 đ.

+/ Lợi nhuận chưa phân phối: (316.015.744.381) đ.

6. Tổ chức nhân sự :

6.1 Danh sách ban điều hành:

* Chủ tịch Hội đồng quản trị : Ông Phan Việt Hảo

Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	11/3/1958
CMND:	011018026 cấp ngày 9/5/2006, Nơi cấp : Công an T.phố Hà nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Phú Yên
Địa chỉ thường trú:	Số 10, Ngách 94/33 – Ngọc Khánh – Ba Đình – Hà Nội
Điện thoại liên lạc:	0913207277
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân TCKT
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Chủ tịch HĐQT, Công ty CP Sản xuất xuất nhập khẩu Dệt May

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ (thời điểm 31/12/2021): 2.497.024 cổ phần, chiếm 58,4% vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu của Tập đoàn Dệt may VN: 2.497.024 cổ phần, chiếm 58,4% vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: Không

*** Bà Hoàng Thúy Anh - Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty**

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 21/10/1971

Nơi sinh: Nam định

CMND: 011974118 do Công an Hà Nội cấp ngày 18/5/2011.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Xã Trà cổ, Huyện Hải Ninh, Quảng Ninh

Địa chỉ thường trú: Số 18, ngách 5, ngõ 106 Hoàng Quốc Việt, Q. Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại liên lạc: 090 410 7417

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ (thời điểm 31/12/2021): 429.075 cổ phần, chiếm 10,03 % vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu của Tập đoàn Dệt may VN: 427.976 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 1.300 cổ phần, chiếm 0,03 % vốn điều lệ

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu Cty: Không

ISO
TY
AN
BÁT
P KI
MAY
L. TP

*** Ông Bùi Trung Dũng - Ủy viên HĐQT , Quyền Tổng Giám đốc từ ngày 01/09/2020**

Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	27/12/1975
Nơi sinh:	Thái Bình
CMND:	số 034075005367 do Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 08/03/2017.
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Đông La , Đông Hưng, Thái Bình
Địa chỉ thường trú:	Số 15 ngõ 58/3/16 phố Trần Bình, phường Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại liên lạc:	0989 131 658
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ QTKD
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Ủy viên HĐQT, Quyền Tổng Giám đốc Công ty
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số cổ phần nắm giữ (thời điểm 31/12/2021):	6.800 cổ phần chiếm 0,16 % vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu của Tập đoàn Dệt may VN:	Không
+ Cá nhân sở hữu:	6.800 cổ phần, chiếm 0.16 % vốn điều lệ
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu Cty	Em trai : Bùi Văn Sơn Số lượng cổ phần nắm giữ : 5.300

6.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

- Ngày 01/10/2021 Ông Bùi Trung Dũng đảm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc (trước là quyền Tổng giám đốc).

6.3. Số lượng cán bộ, nhân viên:

- Số lượng người lao động trong Công ty tại thời điểm 31/12/2021 : 17 người

- Chính sách đối với người lao động :

+ Công ty cổ phần sản xuất nhập khẩu dệt may được chuyển đổi hình thức sở hữu từ doanh nghiệp nhà nước do đó kế thừa đầy đủ chế độ tiền

lương theo hợp đồng đã ký trước đó với người lao động; tiếp tục duy trì và phát huy những mặt tích cực của chế độ này. Công ty đảm bảo nguyên tắc công bằng trên cơ sở đánh giá trình độ, năng suất, kinh nghiệm, thâm niên làm việc nhằm khuyến khích mọi người nâng cao hiệu suất công tác, thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty.

+ Công ty trích nộp đầy đủ Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội và Trợ cấp thất nghiệp cho người lao động theo quy định hiện hành của Luật pháp.

- Thu nhập bình quân người lao động là 8,16 triệu đồng/người/tháng.

7. Tiêu thụ năng lượng

- Công ty hoạt động đơn thuần về thương mại không có sản xuất, việc tiêu thụ năng lượng không nhiều. Lượng điện tiêu thụ chỉ phục vụ cho các mục đích chiếu sáng và sử dụng văn phòng. Nước phục vụ đơn thuần cho sinh hoạt không nguồn nước thải gây ô nhiễm.

- Hàng năm Công ty quán triệt thực hiện nghiêm túc tiết kiệm năng lượng trong quá trình sử dụng.

- Tuân thủ về quy định môi trường : Công ty không có vi phạm về môi trường trong quá trình hoạt động.

III. Báo cáo đánh giá của Ban điều hành về kết quả kinh doanh năm 2021:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong suốt nhiều năm qua, Công ty phải đối mặt nhiều khó khăn. Đặc điểm năm sau khó khăn hơn các năm trước.

Bối cảnh tình hình Công ty năm 2021 :

- Tồn tại về công nợ phải thu chưa khắc phục được, việc thu hồi công nợ khó khăn hơn.

- Ảnh hưởng bởi dịch bệnh covid 19.

- Áp lực trả nợ ngân hàng rất lớn.

Công ty đã cố gắng duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh bảo đảm nguồn thu để chi trả cho hoạt động của Công ty, vừa tập trung thu hồi công nợ.

- Tình hình kinh doanh thu hẹp, hiện nay Công ty đang tập trung kinh doanh khai thác kinh doanh dịch vụ cho thuê và thực hiện một số kinh doanh khác để thực hiện được chỉ tiêu doanh thu do ĐHCĐ giao.

- Tình hình công nợ phải thu khó đòi : Nợ phải thu quá hạn rất cao, phần lớn khách hàng nợ đều gặp khó khăn về tài chính, một số khách hàng có công nợ lớn không duy trì được hoạt động kinh doanh. Tình hình công nợ của Công ty tiềm ẩn các rủi ro về tranh chấp cũng như khả năng thu hồi được công nợ. Công ty đã cố gắng tập trung thu nợ nhưng kết quả đạt được còn hạn chế.

- Công nợ phải trả : Kết quả thu nợ chậm dẫn đến Công ty không thể thanh toán đúng hạn với ngân hàng.



2. Giải trình ý kiến kiểm toán và kết quả kinh doanh năm 2021.

- Chi phí lãi vay: Đã ghi nhận trong Báo cáo tài chính năm 2019: Là khoản ghi giảm khoản lãi vay phải trả Ngân hàng số tiền 6.027 triệu VNĐ trên cơ sở: Đây là 1 phần tiền lãi phải trả phát sinh tạm tính từ năm 2018 trở về trước, về phía Ngân hàng không xác nhận số lãi phải trả trên (theo Thư xác nhận kiểm toán của Ngân hàng). Về phía Công ty TNHH KPMG cho rằng chưa thực hiện được các thủ tục kiểm toán thích hợp để xác định cơ sở ghi giảm khoản lãi trên.

- Các khoản phải trả người bán không được gửi thư xác nhận: Tổng số dư nợ phải trả khách hàng là 1,4 tỷ VNĐ (gồm 16 khách hàng). Đây là các khoản phải trả khách hàng Công ty vẫn ghi nhận trên sổ kế toán, nhưng thời điểm phát sinh công nợ từ năm 2006-2014, từ đó đến nay công ty không phát sinh mua bán và khách hàng không yêu cầu Công ty xác nhận nợ. Trong đó có khoản nợ trước đây công ty có khiếu nại về chất lượng hoặc có quan hệ bù trừ công nợ 3 bên (nhưng chưa được thực hiện). Về phía Công ty TNHH KPMG cho rằng Công ty không thực hiện gửi thư xác nhận cho các khoản phải trả nhà cung cấp, nên chưa thể xác định được tính chính xác cho các khoản nợ này.

- Kết quả kinh doanh năm 2021 lỗ 8.561.644.918,đ; Năm 2020 lãi 18.941.050,đ. Nguyên nhân do năm 2021 hạch toán khoản lãi vay Ngân hàng cho các khoản nợ cũ từ năm 2014 trở về trước (năm 2021 phát sinh là 9.320.924.017,đ) và số tiền hoàn nhập dự phòng (giảm chi phí) từ việc thu nợ cũ thấp năm 2021 thấp.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

- Năm 2021, mặc dù hết sức khó khăn nhưng Công ty đã duy trì được hoạt động kinh doanh để có nguồn thu trang trải các chi phí, đồng thời quản lý và đôn đốc thu hồi công nợ bảo đảm được sự bình ổn của Công ty, duy trì việc làm thu nhập của người lao động. Công ty đã cố gắng tối đa giảm thiểu các thiệt hại.

V. Hội đồng Quản trị công ty

Là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty giữa hai kỳ ĐHĐCĐ, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề có liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những hành vi vi phạm luật và Điều lệ cũng như những sai phạm trong quản lý gây thiệt hại Công ty; quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển và sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty, chỉ đạo giám sát điều hành của Tổng Giám đốc. Nhiệm kỳ của HĐQT và thành viên HĐQT là 05 năm. Thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Về hoạt động của Hội đồng quản trị :

- Năm 2021, Hội đồng quản trị đã họp 13 phiên để giải quyết những vấn đề của Công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đều tham gia trực tiếp vào công tác kinh doanh và giải quyết thu hồi công nợ.

*** Lý lịch thành viên HĐQT:**

1. Ông Phan Việt Hào -Chủ tịch Hội đồng quản trị (Như trên)
2. Bà Hoàng Thúy Anh : Ủy viên HĐQT (Như trên)
3. Ông Bùi Trung Dũng: Ủy viên HĐQT (Như trên)

* Tiền lương, tiền thưởng của HĐQT thực hiện theo Điều lệ và quy chế chung của Công ty và Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

VI. Ban kiểm soát:

Là cơ quan trực thuộc ĐHCĐ, do ĐHCĐ bầu ra, có nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty quy định. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và bộ máy điều hành của Ban Tổng Giám đốc. Các thành viên của Ban kiểm soát do ĐHCĐ bầu và miễn nhiệm, có nhiệm kỳ 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Tiền lương, tiền thưởng của Ban KS thực hiện theo Điều lệ và quy chế chung của Công ty, Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

Hoạt động của Ban kiểm soát:

Các thành viên của Ban kiểm soát hoạt động độc lập, chủ động thực hiện chương trình công tác và nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban, theo quy chế hoạt động của Ban. Ban kiểm soát tiến hành kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính, kế hoạch kinh doanh, quản lý lao động, thẩm định báo cáo tài chính của Công ty.

VII. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước:

* **Tập đoàn Dệt May Việt Nam** (Công ty cổ phần nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối) :

- Địa chỉ: 41A phố Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm , Hà Nội.

- Số đăng ký kinh doanh: 0106000697

- Cổ phiếu nắm giữ tại C.ty CP SX-XNK Dệt may là 2.925.000CP = 68,34% vốn điều lệ, tương đương 29.250.000. đồng

* **Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

STT	Họ tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD/ CMND	Cổ phiếu nắm giữ	
				CP	%
1	Tập đoàn Dệt May VN	41A Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	0106000697	2.925.000	68,34
2	Cty CP May Hưng Yên	83 Trung Trắc, Minh Khai, tỉnh Hưng Yên	141719186	233.434	5,45
Tổng cộng				3.158.434	73,79

* Cổ đông /thành viên góp vốn sáng lập: không có.

* Cổ đông /thành viên góp vốn nước ngoài: không có.

Chủ tịch Hội đồng quản trị



Phan Việt Hảo